

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 23 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VINH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huân

Ông Bùi Văn Tám.

-Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Duẩn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà:
Bà Đỗ Thịnh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Văn H, sinh ngày 10/10/1968; Nơi sinh và cư trú: Khu 1 thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn M (đã chết) và bà Phạm Thị Ho, sinh năm 1934; vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1971; con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 323/2007/HSST ngày 20/12/2007 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2018 đến nay (có mặt).

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Ngô Minh D, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 01/01/2018, Vũ Văn H nhận được điện thoại của Ngô Minh D, sinh năm 1986 trú tại thôn C, xã Đ hỏi mua một gói ma túy (Heroin) với giá 100.000 đồng. H đồng ý và hẹn D nhà H để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 15 phút sau D đến nhà H, D đưa cho H 100.000 đồng để mua của H 01 gói ma túy. H cầm tiền và đưa gói ma túy cho D. D cầm gói ma túy ra đến cổng nhà H thì bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại lòng bàn tay phải của D 01 gói nhỏ vỏ bọc ny lon màu đen, bên trong chứa chất bột màu trắng (D khai là gói ma túy vừa mua của H với giá 100.000 đồng). Vật chứng được niêm phong ký hiệu A1; thu giữ của D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu màu vàng đen đã cũ.

Cùng ngày, Công an huyện Yên Lạc ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của H thu giữ 440.000 đồng (H khai trong đó có 100.000 đồng là tiền vừa bán ma túy cho D mà có); thu tại chân giường phòng ngủ của H 02 gói bọc ny lon màu đen, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (H khai đây là gói ma túy). Vật chứng được niêm phong ký hiệu A2; thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu vàng đã vỡ màn hình.

Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận về nguồn gốc ma túy bán cho D là do H mua 01 gói ma túy của một người đàn ông không rõ tên tuổi ở thị trấn Th với giá 200.000 đồng về nhà chia làm 03 gói bán cho D 01 gói, còn 02 gói cất giấu tại chân giường để sử dụng.

Tại kết luận giám định số 02/KLGD ngày 05/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “ 5.1.Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) 0,0677gam (Không phải không sáu bảy bảy gam, không kể bao bì) loại Heroine.

5.2.Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là 0,4964 gam (Không phải bốn chín sáu bốn gam, không kể bao bì) loại Heroine”.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 16/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố Vũ Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng nêu trên và đề

ngợi Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của H, tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại SamSung của H và 01 điện thoại nhãn hiệu Vertu của D. Trả lại cho Vũ Văn H 340.000đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 01/01/2018, tại công nhà Vũ Văn H ở khu 1 thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Ngô Minh D đang tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine có khối lượng, trọng lượng 0,0677gam thì bị bắt quả tang. D khai là gói ma túy vừa mua của Vũ Văn H. Khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của H thu giữ 02 gói ma túy Heroine có khối lượng, trọng lượng 0,4964gam và 440.000đồng. H khai vừa bán gói ma túy cho D với giá 100.000 đồng. Hành vi bán trái phép chất ma túy của Vũ Văn H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị bắt quả tang, phù hợp vật chứng của vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vũ Văn H phạm tội: “Mua bán trái

phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều luật quy định: “Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước và xâm phạm trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Như chúng ta đã biết ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Trong khi cả xã hội đang đấu tranh để đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống thì bị cáo lại làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng. Bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy cho xã hội và cho bản thân nhưng vẫn thực hiện. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo là người có sức khỏe, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng không chịu làm ăn chân chính, ăn chơi đua đòi nên nghiện ma túy. Năm 2007 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tuy đã được xóa án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao, song xét thấy ở Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng nhân thân của bị cáo là xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử chỉ xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo. Có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: “Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000 đồng...”. Bị cáo không có nghề nghiệp, bản thân là người nghiện ma túy nhiều năm, thu nhập không ổn định, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Hành vi mua ma túy của Ngô Minh D để sử dụng cho bản thân, do lượng ma túy nhỏ không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra xử phạt hành chính là đúng quy định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, do H không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh và không đề cập xử lý là phù hợp pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật sau giám định mẫu A1=0,0g; A2= 0,3205g và toàn bộ bao gói không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 440.000 đồng thu giữ của H trong đó có 100.000 đồng là tiền do bán ma túy mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; số tiền 340.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; 02 điện thoại của H và D là phương tiện liên lạc mua, bán ma túy cần tịch thu bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn H 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/01/2018.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy mẫu A1= 0,000g; A2=0,3205g ma túy Heroine và toàn bộ bao gói;

Tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VERTU màu vàng đen.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của Vũ Văn H.

Trả lại cho Vũ Văn H 340.000đồng (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 4 năm 2018 giữa Công an huyện Yên Lạc và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Lạc).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vũ Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Y;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Trại tạm giam;
- UBND thị trấn Y.
- Bị cáo; Người có QLNV liên quan;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký
Nguyễn Công Sinh